TỔNG CÔNG TY SONADEZI
CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ CÔNG NGHIỆP SỐ 2 (D2D)

Địa chỉ: Số 47, Đường D9, KDC Võ Thị Sáu, P.Thống Nhất, TP.Biên Hòa, Đồng Nai
Điện thoại: 84.251.3817 742 Fax: 84.251.3817 768
Email: d2d@d2d.com.vn Website: http://www.d2d.com.vn

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024
NGÀY 15 THÁNG 04 NĂM 2024

▲▼▲

TỔNG CÔNG TY SONADEZI
CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ CÔNG NGHIỆP SỐ 2 (D2D)

Địa chỉ: Số 47, Đường D9, KDC Võ Thị Sáu, P.Thống Nhất, TP.Biên Hòa, Đồng Nai
Điện thoại: 84.251.3817 742 Fax: 84.251.3817 768
Email: d2d@d2d.com.vn Website: http://www.d2d.com.vn

Số: 01/NQ-D2D-ĐHĐCĐ *Đồng Nai, ngày 15 tháng 04 năm 2024*

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ CÔNG NGHIỆP SỐ 2

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Phát triển Đô thị Công nghiệp Số 2 được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/04/2023;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số 01/BB-D2D-ĐHĐCĐ ngày 15/04/2024 của Công ty D2D,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP Phát triển Đô thị Công nghiệp Số 2 (D2D) đã thống nhất:

QUYẾT NGHỊ

1. Thông qua **"Báo cáo của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc về tình hình và kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và Kế hoạch hoạt động SXKD năm 2024; Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán; Báo cáo hoạt động năm 2023 của Ban kiểm soát"** của Công ty D2D với các chỉ tiêu chính như sau:

1.1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2023:

Đvt: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ thực hiện (%)
1	Tổng doanh thu	267.771	212.478	79,35
2	Lợi nhuận trước thuế	51.521	31.975	62,06
3	Lợi nhuận sau thuế	40.817	25.753	63,09
4	Nộp Ngân sách	19.250	11.773	61,16
5	Đầu tư xây dựng cơ bản	295.071	121.556	41,20

1.2. Kế hoạch hoạt động SXKD năm 2024:

Đvt: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024
1	Tổng doanh thu	369.016
2	Lợi nhuận trước thuế	55.704
3	Lợi nhuận sau thuế	44.500
4	Nộp Ngân sách	16.100
5	Đầu tư xây dựng cơ bản	315.612

2. Thông qua **"Chi trả cổ tức năm 2023":**

Trích lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến năm 2022 để chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt với tỷ lệ là 87% mệnh giá cổ phần *(8.700 đồng/cổ phần)* và tổng giá trị chi trả là 263.259.755.400 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm sáu mươi ba tỷ hai trăm năm mươi chín triệu bảy trăm năm mươi lăm ngàn bốn trăm đồng*).

3. Thông qua **"Phân phối lợi nhuận- trích lập các quỹ năm 2023":**

Lợi nhuận được phân phối và trích lập các quỹ năm 2023 như sau:

1. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: 31.975.091.425 đồng
2. Chi phí thuế TNDN hiện hành: (5.735.935.621 đồng)
3. Chi phí thuế TNDN hoãn lại: (485.963.105 đồng)
4. Lợi nhuận sau thuế (LNST): 25.753.192.699 đồng
5. Trích lập các quỹ (27,32% LNST): 7.034.958.000 đồng, bao gồm:

a. Quỹ đầu tư phát triển (15% LNST): 3.862.979.000 đồng

b. Quỹ khen thưởng, phúc lợi (12,32% LNST): 3.171.979.000 đồng, trong đó:

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động: 2.279.852.000 đồng

(Quỹ khen thưởng, phúc lợi thực hiện năm 2023 của người lao động được xác định theo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH: thấp hơn 03 tháng tiền lương bình quân thực hiện).

- Quỹ thưởng của người quản lý: 234.595.000 đồng

(Quỹ thưởng thực hiện năm 2023 của người quản lý được xác định theo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH: 01 tháng tiền lương bình quân thực hiện).

- Quỹ thưởng các bên hữu quan: 400.000.000 đồng
- Quỹ công tác xã hội cộng đồng (1% LNST): 257.532.000 đồng

6. Lợi nhuận 2023 còn lại sau khi trích lập các quỹ: 18.718.234.699 đồng
7. Lợi nhuận còn lại lũy kế đến 2022 chuyển sang: 441.056.209.910 đồng
8. Chi trả cổ tức năm 2023 (87% mệnh giá CP): 263.259.755.400 đồng
9. Lợi nhuận lũy kế đến 2022 còn lại sau khi chi trả cổ tức năm 2023: 177.796.454.510 đồng
10. Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2024: 196.514.689.209 đồng.

4. Thông qua **"Lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024":**

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị xem xét và chọn lựa một trong ba Công ty kiểm toán sau đây kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty CP Phát triển Đô thị Công nghiệp Số 2:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam
2. Công ty TNHH Kiểm toán VACO
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

5. Thông qua **"Dự kiến mức chi trả cổ tức năm 2024 và dự kiến phân phối lợi nhuận- trích lập các quỹ năm 2024":**

a. Dự kiến trích lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến năm 2023 để chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt với tỷ lệ là 30% mệnh giá cổ phần (*3.000 đồng/ cổ phần*).

b. Dự kiến phân phối lợi nhuận- trích lập các quỹ năm 2024:

1. Lợi nhuận sau thuế (LNST): 44.500.000.000 đồng
2. Trích lập các quỹ (32,47% LNST): 14.447.728.000 đồng, bao gồm:

a. Quỹ đầu tư phát triển (15% LNST): 6.675.000.000 đồng

b. Quỹ khen thưởng, phúc lợi (17,47% LNST): 7.772.728.000 đồng, trong đó:

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động: 6.360.728.000 đồng

(Được xác định bằng 03 tháng lương kế hoạch. Quỹ khen thưởng, phúc lợi thực hiện năm 2024 của người lao động sẽ được xác định theo kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH).

- Quỹ thưởng của người quản lý: 567.000.000 đồng

(Được xác định bằng 1,5 tháng lương kế hoạch. Quỹ thưởng thực hiện năm 2024 của người quản lý sẽ được xác định theo kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH).

- Quỹ thưởng các bên hữu quan: 400.000.000 đồng
- Quỹ công tác xã hội cộng đồng (1% LNST): 445.000.000 đồng

3. Lợi nhuận 2024 còn lại sau khi trích lập các quỹ: 30.052.272.000 đồng
4. Lợi nhuận còn lại lũy kế đến 2023 chuyển sang: 196.514.689.209 đồng
5. Chi trả cổ tức năm 2024 (30% mệnh giá CP): 90.779.226.000 đồng
6. Lợi nhuận lũy kế đến 2023 còn lại sau khi chi trả cổ tức năm 2024: 105.735.463.209 đồng
7. Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2025: 135.787.735.209 đồng.

6. Thông qua **"Tiền lương chuyên trách và thù lao năm 2023 của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT":**

- Tổng tiền lương chuyên trách năm 2023 của Trưởng Ban kiểm soát là 355.181.518 đồng (lương bình quân là 29.598.460 đồng/tháng).

- Tổng thù lao năm 2023 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là 723.893.760 đồng (bao gồm thù lao của Chủ tịch Hội đồng quản trị là 8.263.600 đồng/tháng; thành viên Hội đồng quản trị là 6.610.900 đồng/tháng/người và thù lao của thành viên Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT là 4.131.800 đồng/tháng/người).

7. Thông qua **"Tiền lương chuyên trách và thù lao năm 2024 của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT":**

- Tiền lương chuyên trách năm 2024 của Trưởng Ban kiểm soát là 27.000.000 đồng/tháng. Tổng tiền lương chuyên trách năm 2024 sẽ được xác định theo kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH.
- Thù lao năm 2024 tạm chi trả cho Chủ tịch Hội đồng quản trị là 10.000.000 đồng/tháng; thành viên Hội đồng quản trị là 8.000.000 đồng/tháng/người và thù lao năm 2024 tạm chi trả cho thành viên Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT là 5.000.000 đồng/tháng/người. Tổng thù lao năm 2024 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát sẽ được xác định theo kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH.

8. Thông qua **"Bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát, nhân sự làm Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2021-2026)":**

- Bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2021-2026) như sau:

  1.

- Danh sách thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2021-2026) sau khi được bổ sung và phân công nhiệm vụ như sau:

  1. *Ông/Bà* _____, Trưởng Ban kiểm soát
  2. *Ông* Nguyễn Quang Huy, thành viên
  3. *Ông* Đinh Lê Hoàng, thành viên.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty CP Phát triển Đô thị Công nghiệp Số 2 (D2D) thông qua toàn văn tại Đại hội tổ chức ngày 15 tháng 04 năm 2024.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị Công ty CP Phát triển Đô thị Công nghiệp Số 2 (D2D) căn cứ nội dung Nghị quyết này để triển khai thực hiện.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

Hà Quan Dũng